TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày: 26-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Hai

2. Ông Lê Văn Mứt

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng – Kiểm sát viên

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2021/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Thạch Văn Ngoan E, sinh năm 1983 tại huyện P, tỉnh Bến Tre. Tên gọi khác: Tám, Bastép. Nơi đăng ký thường trú số: 90/1 khu phố 1, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bến Tre; bị cáo không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: đạo Phật; con ông Thạch K, sinh năm 1955 (sống) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1952 (sống); bị cáo có vợ là Triệu Thị Thảo, sinh năm 1983; bị cáo có hai người con (lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2011);

Tiền án: có một tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 17/2017/HSST ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú; tiền sự: không;

Nhân thân: năm 2007, phạm tội "Cướp giật tài sản" bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm tù theo Bản án số 02/2007/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2007; đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 22 tháng 6 năm 2008 và các quyết định khác của bản án nên đương nhiên được xóa án tích. Năm 2017, phạm tội "Trộm cắp tài sản" bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 06 tháng tù theo Bản án số 17/2017/HSST ngày 18 tháng 5 năm 2017; đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 30 tháng 12 năm 2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25 tháng 6 năm 2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại Tòa.

- Bị hại: Cao Văn P, sinh năm 1977; Nơi cư trú: 148/3 ấp HB, xã M, huyện P, tỉnh Bến Tre. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định trộm cắp tài sản nên vào khoảng 23 giờ 30 ngày 19 tháng 6 năm 2018, Thạch Văn Ngoan E đi bộ từ nhà mình (ở thị trấn P) đến khu vực xã M, huyện P, tỉnh Bến Tre để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 02 giờ ngày 20 tháng 6 năm 2018, khi đến nhà anh Cao Văn P (sinh năm 1977), thuộc ấp HB, xã M, Ngoan E phát hiện xe mô tô hiệu HONDA, loại WAVE RSX, biển số kiểm soát 71Y1-2352 của vợ chồng anh P đang dựng ở sau nhà, chìa khóa vẫn còn gắn trên xe, không người trông giữ thì liền lấy và điều khiển xe về giấu tại khu vực đất trống gần Chi cục thuế huyện P. Sau đó, Ngoan E tháo biển số xe mang về cất giấu tại nhà. Đến chiều cùng ngày, Ngoan E điều khiển xe mô tô nêu trên lưu thông trên đường thì bị Cảnh sát giao thông phát hiện và tạm giữ xe, đồng thời thông báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P mời Thạch Văn Ngoan E đến làm việc. Qua điều tra, Thạch Văn Ngoan E đã khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm xe mô tô nêu trên.

Vật chứng của vụ án được thu giữ gồm: 01 (một) xe mô tô hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu đỏ - đen, không gắn biển số kiểm soát, số máy: JC43E-5614225; số khung: HJC4327AY151467 và 01 (một) biển số xe hình chữ nhật, kích thước 20cm x 15cm, có số: 71Y1-2352.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐĐG ngày 21 tháng 6 năm 2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P xác định xe mô tô nêu trên có tỷ lệ còn lại thực tế là 30% so với tài sản tương đương mua mới; giá trị thực tế còn lại của tài sản là 5.700.000 đồng (năm triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tất cả tài sản nêu trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P trao trả cho bị hại Cao Văn P vào ngày 03 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định xử lý vật chứng số 10 ngày 03 tháng 7 năm 2018. Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS, ngày 28-8-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo Thạch Văn Ngoan E về "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Thạch Văn Ngoan E từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25-6-2018.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Cao Văn P đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì nên không xem xét.

Quá trình điều tra bị hại Cao Văn P đã nhận lại tài sản bị mất không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, về trách nhiệm hình sự yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Thạch Văn Ngoan E khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Thạch Văn Ngoan E thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo; lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: với động cơ tư lợi cá nhân nên vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại ấp HB, xã M, huyện P, tỉnh Bến Tre, Thạch Văn Ngoan E đã lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô hiệu HONDA, loại WAVE RSX, biển số kiểm soát 71Y1-2352, có giá trị là 5.700.000 đồng (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng) của vợ chồng anh Cao Văn P nên bản Cáo trạng số 22/CT-VKS, ngày 28-8-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú truy tố bị cáo Thạch Văn Ngoan E về "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

…".

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo Thạch Văn Ngoan E là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện điều đó đã làm ảnh hưởng đến trật tự xã hội và thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo là

người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thạch Văn Ngoan E có một tiền án về "Tội trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã được thu hồi và trả lại cho bị hại; trong quá trình điều tra và tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Thạch Văn Ngoan E là người có nhân thân xấu, đang có tiền án về "Tội trộm cắp tài sản" nhưng không biết cải sửa mà còn tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Cao Văn P đã nhận lại tài sản bị mất không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[9] Đối với việc trong quá trình điều tra, Thạch Văn Ngoan E còn khai nhận: Trên đường đi bộ để tìm tài sản lấy trộm, Thạch Văn Ngoan E phát hiện một xe đạp đã cũ được dựng cặp lề đường (khu vực xã M) nên lấy làm phương tiện điều khiển đến nhà anh Cao Văn P. Sau khi lấy trộm được xe mô tô của anh P, Thạch Văn Ngoan E điều khiển xe mô tô chở xe đạp đi được một đoạn thì thấy xe đạp cồng kềnh, sợ chở theo không an toàn và bị phát hiện nên Thạch Văn Ngoan E bỏ lại ở khu vực xã M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm gặp xe đạp theo lời khai nói trên của Thạch Văn Ngoan E. Hiện không xác định được chủ sở hữu xe đạp nên không thể tiến hành định giá nhằm xác định giá trị tài sản. Do đó, không đủ căn cứ để buộc Thạch Văn Ngoan E chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi này.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: bị cáo Thạch Văn Ngoan E phạm "Tội trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Thạch Văn Ngoan E 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25-6-2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: bị hại Cao Văn P đã nhận lại tài sản bị mất không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án bị cáo Thạch Văn Ngoan E phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại Cao Văn P vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính từ khi nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Viện KSND huyện Thạnh Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện Thạnh Phú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Cao Thanh Minh